

Số: 06/2025/QĐST-HNGĐ

Bác Ái, ngày 20 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 10/2025/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2025 giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Dương Ngọc S, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

- **Bị đơn:** Chị Pilao Thị H, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Dương Ngọc S và chị Pilao Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Dương Ngọc S và chị Pilao Thị H cùng thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết cho hai người được ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Dương Ngọc S và chị Pilao Thị H có 01 (một) người con chung là cháu Pilao Dương Thị Trúc L, sinh ngày 16/6/2020.

Anh Dương Ngọc S và chị Pilao Thị H cùng thống nhất: Giao cháu Pilao Dương Thị Trúc L cho chị Pilao Thị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Dương Ngọc S không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Dương Ngọc S và chị Pilao Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Miễn tiền án phí ly hôn sơ thẩm cho chị Pilao Thị H. Anh Dương Ngọc S phải chịu 75.000 (*Bảy mươi lăm nghìn*) đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 3 ngày 11/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Ái. Hoàn trả lại cho anh Sơn số tiền là 225.000 (*Hai trăm hai mươi lăm nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Bắc Ái;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Đức Thiện